TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2023/HS-PT
Ngày 25 tháng 4 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng và ông Hoàng Ngọc Linh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Phan Ý Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số 34/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Tấn T do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Tấn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn C, sinh năm 1964 và bà Phan Thị X (S), sinh năm 1965; Vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1991; có 02 con lớn sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: chưa; bị tạm giam từ ngày 19/3/2022 đến nay, (có mặt).

Người bào chữa: Ông Nguyễn Ngọc C1, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Trần , thuộc Đoàn Luật sư tỉnh A, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn T, (có mặt).

Địa chỉ: Số F, đường D (đường C cũ), Khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang, (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Trương Văn B, sinh năm 1971; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang, (có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác: Ông Nguyễn Quang H, bà Lê Thị Hồng N và bà Huỳnh Tuấn N1, tất cả đều là Giám định viên của Trung tâm Pháp y tỉnh A, trong đó ông H là Giám đốc Trung tâm P (ông H, bà N có mặt, bà N1 vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất với gia đình ông Phan Văn B1, nên vào khoảng 12 giờ ngày 11/11/2021, bà Trương Thị T1 cầm cây dao (loại dao tầm bức) đi đến phần đất đang tranh chấp phía sau nhà ông B1 (thuộc ấp P, xã P, huyện A), khi đó các ông Trịnh Hồng T2 (cháu bà T1) và Trương Văn B (em ruột bà T1) đi theo can ngăn bà T1. Đến nơi, bà T1 chửi và dùng dao chặt phá lưới rào trên phần đất tranh chấp nên gia đình ông B1 dùng nước tạt vào người bà T1.

Tiếp đó, bà Phan Thị X (chị ruột của ông B1) và các con là Nguyễn Tấn T, Nguyễn Tấn H1 đi đến nơi bà T1 đang đứng để can ngăn và có tranh cãi với bà T1. Do bị bà X dùng tay xô đẩy nên bà T1 cầm dao quơ chém trúng vào cánh tay trái của bà X gây thương tích. Thấy vậy nên T và H1 xông vào đánh bà T1 thì H1 bị Thích can n, còn T thì bị bà T1 dùng dao quơ chém gây thương tích. T chạy đến đống cây gần đó lấy khúc gỗ tròn để đánh nhau thì phát hiện ông B đang chạy đến chỗ T. Nghĩ ông B đến đánh nhau nên khi ông B chạy đến còn cách T khoảng 01 mét thì T cầm khúc gỗ đánh ngang 01 cái trúng vào gò má trái làm ông B bị ngất, còn khúc gỗthì bị gãy làm hai đoạn, lúc này T ngừng tay không đánh tiếp. Sự việc sau đó được mọi người can ngăn và đưa những người bị thương đến bệnh viện điều trị.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 04/22/TgT ngày 05/01/2022 của Trung tâm P, xác định ông Trương Văn B:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương mắt trái đụng dập nhãn cầu

- Thị lực: Mắt phải: teo nhãn cầu. Mắt trái: 7/10 (nhìn hình)

- Sây sát má trái để lại vết biến đổi sắc tố da, kích thước (02 x 1.5) cm

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 46% (bốn mươi sáu phần trăm).

3. Kết luận khác: Thương tích do vật tày gây nên.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 02/22/TgT ngày 05/01/2022 của Trung tâm Pháp Y tỉnh A, xác định bà Phan Thị X :

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mặt sau trong 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước (04 x 0.3) cm, bờ sắc gọn, sậm màu, sẹo hơi lõm;

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (hai phần trăm);

3. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc gây nên.

Vật chứng vụ án: 01 (một) khúc gỗ, dài 84cm, hình tròn, đường kính 06cm, bị gãy làm 02 khúc (01 khúc dài 47cm, khúc còn lại 37cm); 01 (một) cây dao tầm bức bằng kim loại, dài 33cm, ngang có đường kính 05cm; 01 (một) khúc cây gỗ dài 86cm, đường kính về dầy 05cm; 01 (một) khúc cây gỗ dài 74cm, đường kính bề dầy 07cm.

Ngày 12/11/2021, ông Trương Văn B có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Tấn T và yêu cầu được giám định thương tật (bút lục số 242).

Ngày 12/11/2021, bà Phan Thị X có đơn yêu cầu xử lý hình sự. Ngày 06/5/2022, bà Trương Thị T1 bị khởi tố điều tra. Đến ngày 29/6/2022, Cơ quan điều tra đình chỉ điều tra đối với bà T1 do bà X rút đơn yêu cầu xử lý hình sự.

Bản Cáo trạng số 55/CT-VKSAP-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố Nguyễn Tấn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, Điều 47 và Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

- Điều 106, Điều 260; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

- Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 19/3/2022.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 09/01/2023 bị cáo Nguyễn Tấn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 14/3/2023 bị hại Trương Văn B có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 27/3/2023:

- Bị cáo Nguyễn Tấn T khai nhận có dùng 01 đoạn gỗ đánh trung vào vùng má trái của ông B một cái, không có đánh vào vùng mắt phải của ông B, được biết mắt phải của ông B đã bị hư từ nhiều năm nay. Bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại Trương Văn B trình bày:

Trước khi ông bị bị cáo T đánh thì mắt trái của ông hoạt động bình thường, nhưng tầm nhìn bị hạn chế. Sau khi ông bị T dùng cây đánh trúng vào vùng gò má bên trái, gần với mắt trái thì ông có điều trị bệnh tại Trung tâm Y tế huyện A 09 ngày thì xuất viện. Hiện mắt trái của ông hoạt động bình thương nhưng đôi lúc

có bị chảy nước mắt. Riêng đối với mắt phải của ông thì đã bị hư, không nhìn thấy cách nay khoảng hơn 30 năm, do ông bị té trúng vào sừng trâu.

Nay nhận thấy giữa ông và bị cáo T không có mâu thuẫn gì, việc bị cáo gây thương tích cho ông là do hiểu lầm, hiện gia đình bị cáo cũng đã bồi thường xong với tổng số tiền 30.500.000 đồng. Do đó, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng Kết luận giám định số 01/22/TgT ngày 05/01/2022 đối với thương tích của ông Trương Văn B là tính tổng tỷ lệ thương tật của cả hai mắt, nhưng thực tế bị cáo chỉ gây thương tích cho bị hại ở vùng gần mắt trái, còn mắt phải của bị hại đã bị hư cách nay khoảng 30 năm, nên bị cáo chỉ chịu trách nhiệm đối với thương tích của ông B vùng mắt trái. Đề nghị Hội đồng xét xử triệu tập Giám định viên của vụ án đến phiên tòa để làm rõ nội dung liên quan đến kết luận giám định.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định hoãn phiên tòa để làm rõ về tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông B do bị cáo gây ra.

Ngày 31/3/2023 Tòa án nhân dân tỉnh An Giang có ban hành Công văn số 28/2023/TA-HS về việc yêu cầu Trung tâm Pháp y tỉnh A giải thích đối với Kết luận giám định số 01/22/TgT ngày 05/01/2022 đối với thương tích của ông Trương Văn B.

Tại Công văn số 14/Tlo-TTPY ngày 04/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh A giải thích kết quả giám định pháp y về thương tích như sau:

Tại khoản 5 điều 3 nguyên tắc xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (% TTCT) của thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ % tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần "khi tính tỷ lệ % tổn thương cơ thể của một bộ phận cơ thể có tính chất đối xứng, hiệp đồng chức năng mà một bên bị tổn thương hoặc bệnh lý có sẵn đã được xác định thì tính cả tỷ lệ % tổn thương cơ thể đối với bộ phận bị tổn thương hoặc bệnh lý sẵn đó".

Đối với trường hợp của ông Trương Văn B, mắt phải bị teo nhãn (bị hư từ năm 10 tuổi đến nay) mất chức năng có sẵn trước đó, khi mắt trái bị chấn thương, thị lực 7/10 thì tỷ lệ % tổn thương cơ thể của ông B sẽ được tính cả mắt phải và mắt trái theo bảng xác định tỷ lệ % tổn thương cơ thể giảm thị lực vì tổn thương cơ quan thị giác, thuộc chương 10 của Thông tư này thì không tách riêng tỷ lệ mỗi bên mắt được.

Giả sử mắt phải của bị hại hoạt động bình thường thì khi bị cáo gây thương tích cho bị hại như nội dung vụ án đã nêu thì mắt trái của bị hại có tỷ lệ là 5% và xây xát má trái để lại vết biến đổi sắc tố da có tỷ lệ là 01%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT thì tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của bị hại là 06%, trường hợp này không tổn thương đến mắt phải.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo T thừa nhận có thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại ông Trương Văn B xin rút lại yêu cầu khởi tố đối với bị cáo.

- Giám định viên Nguyễn Quang H giải thích kết quả giám định tỷ lệ phân trăm tổn thương cơ của ông Trương Văn B như nội dung trình bày tại Công văn số 14/Tlo-TTPY ngày 04/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

+ Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn T được gửi trong thời hạn luật định, nên có cơ sở xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

+ Về nội dung:

Án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "cố ý gây thương tích " là có căn cứ. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xác định tỷ lệ thương tích của ông B do bị cáo gây ra 46% là không tương xứng với tích chất và hành vi của bị cáo đã thực hiện.

Theo Kết luận giám định số 01/22/TgT ngày 05/01/2022 của Trung tâm pháp ý tỉnh A xác định ông B bị tổn thương cơ thể 46% là tính luôn tỷ lệ thương tật cả mắt trái và mắt phải, nhưng thực tế mắt phải của ông B đã hư từ nhỏ, bị cáo chỉ gây thương tích cho ông B ở vùng má trái và mắt trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6% (trong đó mắt trái là 5% và vùng má trái là 01%), nên bị cáo chỉ phạm tội theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị hại rút toàn bộ yêu cầu khởi tố đối với bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 355, Điều 359 và Điều 328 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; hủy Bản án sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang; đình chỉ vụ án và xử lý vật chứng theo quy định; tuyên bố trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn T tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư Nguyễn Ngọc C1 phát biểu quan điểm: Thống nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị hủy án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Tấn T nộp đơn kháng cáo còn trong hạn luật định, có hình thức và nội dung rõ ràng, nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Căn cứ váo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 11/11/2021 bị cáo Nguyễn Tấn T đã có hành vi dùng đoạn gỗ chiều dài 84cm, hình tròn, đường kính 06cm đánhvào vùng má trái của ông Trương Văn B, hậu quả làm ông B bị thương tích ở vùng má trái và ảnh hưởng đến mắt trái.

Mặc dù Bản Kết luận giám định số 01/22/TgT ngày 05/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh A xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông B là 46%, nhưng xét thấy kết luận giám định này là tính luôn tỷ lệ thương tật cả hai mắt (mắt trái và mắt phải). Trong khi đó, thực tế thì bị cáo chỉ gây thương tích cho ông B ở vùng má trái vàảnh hưởng đến mắt trái, còn mắt phải của ông B đã bị hư, không nhìn thấy cách nay khoảng trên 30 năm, nên bị cáo chỉ chịu trách nhiệm hình sự đối với phần thương tích thực tế của bị hại do bị cáo gây ra.

Căn cứ Công văn số 14/Tlo-TTPY ngày 04/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh A về giải thích kết quả giám định pháp y về thương tích đối với ông B, nếu chỉ tính tỷ lệ tổn thương cơ thể ở vùng má trái và mắt trái của ông B thì tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6%. Điều này phù hợp với lời khai của ông B là sau thời gian điều trị, vùng má trái không để lại sẹo, còn mắt trái thì trở lại bình thường như trước, chỉ thỉnh thoảng bị chảy nước mắt.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận, hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Tấn T đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.2]. Về kháng cáo của bị cáo T, xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội "Cố ý gây thương tích" là có căn cứ.

Tuy nhiên, do bị cáo chỉ phạm tội theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị hại rút lại toàn bộ yêu cầu khởi tố đối với bị cáo. Căn cứ khoản 2 Điều 359 và Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy án sơ thẩm, đình chỉ vụ án và xử lý vật chứng theo quy định.

Việc hủy án là do có phát sinh thêm tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm, nên không có lỗi của cấp sơ thẩm.

[2.3]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy Bản án Hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang và đình chỉ vụ án.

[4]. Về án phí: Bị hại Trương Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 359 và Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên xử:

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang và đình chỉ vụ án.

Tuyên bố trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) đoạn gỗ, hình tròn, đường kính 06cm; dài 84cm, bị gãy làm 02 đoạn (01 đoạn dài 47cm, đoạn còn lại 37cm).

- 01 (một) cây dao tầm bức bằng kim loại, dài 33cm, ngang có đường kính 05cm.

- 01 (một) đoạn gỗ dài 86cm, đường kính 05cm.

- 01 (một) đoạn gỗ dài 74cm, đường kính bề dầy 07cm.

(vật chứng do Chi cục Thi hành án sự huyện A, tỉnh An Giang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 07/11/2022 giữa Công an huyện A và Chi cục Thi hành án sự huyện A).

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc ông Trương Văn B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Tấn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND TP Châu Đốc;
- TAND TP Châu Đốc;
- Công an TP Châu Đốc;
- Chi cục THADS TP Châu Đốc;
- UBND phường Châu Phú A, TP Châu Đốc;
- Bị cáo Lê Bảo Cường;
- Phòng KTNV & THAHS;
- Phòng Hồ sơ Công an Tỉnh AG;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng TA tỉnh;
- Lưu Tòa Hình sự;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Sơn